

Hồi 47

*Lên Đường Đi Đến Chùa Thiếu Lâm**Chính Tà Đại Chiến Bại Thiên Tràng*

Cốc Chi Hoa nói đến câu cuối cùng thì không khỏi rần rần nước mắt, nàng vốn có ý trách Kim Thế Di là vô tình vô nghĩa, nhưng ngữ khí thì tựa như nói giúp cho Lịch Thắng Nam, thật ra đó chính là thái độ hờn trách của nàng! Kim Thế Di vội nói: “Ai bảo nàng là vợ của huynh?” Cốc Chi Hoa nói: “Nàng đã nói như thế còn là giả ư? Tôi không tin trên đời lại có nữ nhi nào không biết liêm sỉ, mạo nhận người khác là chồng mình! Nàng bảo, nàng và huynh đã thành hôn trên hoang đảo, chủ hôn chính là anh trai của nàng, có chuyện đó hay không?” Kim Thế Di rất lúng túng, chỉ đành gật đầu nói: “Đúng thế, có chuyện như thế!” Cốc Chi Hoa biến sắc, phát ống tay áo toan bỏ đi, nhưng toàn thân cứ cứng đờ, chỉ cảm thấy trời xoay đất chuyển, toàn thân đuối sức, Kim Thế Di kéo nàng, thở dài: “Muội không biết bên trong có nội tình, đó chẳng qua là kế quyền nghi lúc đấy, điều này... điều này là giả! Vợ chồng giả! Muội có hiểu không? Muội không hiểu ư? Huynh sẽ nói thật cho muội biết, muội có biết nàng là ai không? Nàng chính là hậu duệ của Lịch Kháng Thiên, đại đệ tử của Kiều Bắc Minh năm xưa!” Cốc Chi Hoa khựng người, nói: “Điều đó đâu có liên quan gì đến chuyện hai người là vợ chồng?” lúc này nàng vẫn đau lòng nhưng thấy Kim Thế Di cố gắng lên thì lời lẽ cũng mềm mỏng hơn.

Kim Thế Di kể lại những ngày đầu mình gặp gỡ Lịch Thắng Nam, cho đến khi làm ra vợ chồng giả trên hoang đảo nửa tháng thì mới ngừng lại, cuối cùng nói: “Huynh chỉ vì nàng có ơn nên mới giúp nàng báo thù, đối xử với nàng như huynh muội. Muội đã hiểu tâm sự của huynh chưa?” chàng nói một hơi đến đây thì mới ngừng lại, nhìn Cốc Chi Hoa nhưng vẫn cúi đầu, trong lòng cảm thấy áy náy. Bởi vì kẻ thù của Lịch Thắng Nam là Mạnh Thần Thông, Kim Thế Di hứa giúp nàng trả thù, có nghĩa là phải giết cha của Cốc Chi Hoa, mặc dù Cốc Chi Hoa không nhận cha, nhưng chàng vẫn cảm thấy ái ngại. Cốc Chi Hoa đứng thẫn thờ một lúc rất lâu, rất lâu, vẫn chẳng nói được câu nào. Trong lúc lặng lẽ, lòng nàng như dậy sóng, nàng nhớ lại rất nhiều chuyện. Từ trong câu chuyện của Lịch Thắng Nam, nàng càng biết cha mình độc ác đến mức nào, vì bí kíp võ công của

Kiều Bắc Minh mà đã giết hại cả nhà Lịch Thắng Nam. Lúc đầu nàng tuy còn hơi nghi ngờ những lời của Kim Thế Di nhưng sau đó thì có thể thông cảm. Nhưng nàng vẫn có chỗ không hiểu chàng, trái tim của nữ nhi là nhạy cảm nhất, từ lời của Kim Thế Di nàng nghe được chàng không chỉ xót thương đối với Lịch Thắng Nam mà thôi, nếu không có một chút gì yêu đương, với tính cách của chàng làm sao có thể cam chịu thiệt thòi làm vợ chồng giả với Lịch Thắng Nam? Lại còn chịu mãi đi theo nàng, chăm sóc nàng hết mực? Có lẽ tình yêu ấy trốn sâu trong lòng mà cả bản thân chàng cũng không nhận ra, nhưng với một tâm hồn nhạy cảm như Cốc Chi Hoa, nàng đã dễ dàng nhìn thấy điều đó! Thử nghĩ trong mắt tình nhân, làm sao có thể để rơi vào một hạt cát! Mặt khác, sau khi Cốc Chi Hoa biết thân thế của Lịch Thắng Nam thì nàng cảm thấy rất áy náy, tuy nàng không chịu nhận Mạnh Thần Thông là cha nhưng dầu sao y vẫn là người đã sinh ra nàng, và cũng là người đã giết cả nhà Lịch Thắng Nam! Nghĩ đến đây, nàng cảm thấy mình như thiếu nợ Lịch Thắng Nam, nếu giờ đây lại đoạt tình lang của nàng ta nữa thì món nợ ấy càng nặng hơn. Cốc Chi Hoa nghĩ ngợi rất lâu, một hồi sau thì nàng thở dài, buồn bã nói: “Thế Di, mọi người đã biết tâm sự của huynh!” Kim Thế Di như một tên tội đồ được phóng thích, chàng vội vàng hỏi: “Giờ đây mọi người có thể tha thứ cho huynh rồi chứ?” Cốc Chi Hoa khẽ nói: “Chuyện này không thể nói là tha thứ, huynh thích kết bằng hữu với ai, mọi người làm sao ngăn cản được? Trước kia huynh đã khích lệ và giúp đỡ mọi người rất nhiều, mọi người cảm kích vô hạn. Nhưng... nhưng...” Kim Thế Di nói: “Nhưng cái gì?” Cốc Chi Hoa đỏ mặt, cuối cùng nói: “Nhưng có điều suốt đời này mọi người không nghĩ đến tình cảm trai gái nữa”. Kim Thế Di kêu lên: “Chi Hoa, mọi người không chịu tin huynh sao?” Cốc Chi Hoa nói: “Không, mọi người tin huynh không đi vào nẻo tà, sự phụ của mọi người hy vọng ở huynh rất nhiều, mọi người cũng mong huynh có được thành tựu lớn hơn trong võ học, để danh lại cho ngàn sau!” Kim Thế Di nói: “Không, huynh không phải nói điều này!” Cốc Chi Hoa không đáp, thế rồi mới nói tiếp: “Mọi người hoàn toàn biết ý tốt của huynh đối với mọi người, nhưng chuyện mọi người đã quyết định thì mãi mãi không bao giờ thay đổi nữa. Mọi người không có gì đáp đền, huynh hãy cầm lấy nửa cuốn bí kíp võ công này!” Kim Thế Di khựng người, Cốc Chi Hoa đã dúi nửa quyển sách vào tay chàng, vẻ mặt nàng rất cương quyết, tựa như đang ra mệnh lệnh buộc Kim Thế Di phải tuân theo! Kim Thế Di định lên tiếng nhưng trong một lúc cũng chẳng biết nói gì, ngay lúc này chợt nghe Lý Tâm Mai kêu lên: “Cốc tử tử, Cốc tử tử, có nhớ mọi người không!” té ra Mạnh Thần Thông thấy Kim Thế Di bỏ đi, cũng chẳng thèm đánh nhau làm gì, cho nên vội vàng thi triển Kim cương chưởng lực phóng vọt ra khỏi màn kiếm quang của Phùng Anh rồi bỏ chạy. Phùng Anh đã biết họ ở trong khách sạn này,

sau khi đánh lui Mạnh Thần Thông thì cùng hai người Chung, Lý tìm đến, Lý Tâm Mai mong gặp bạn cũ, nàng cứ kêu ầm lên.

Kim Thế Di giật mình, Lý Tâm Mai và Chung Triển đến đây, chàng không muốn để cho nàng biết mình vẫn còn sống, chàng nhìn nửa cuốn bí kíp, định trả lại nhưng chợt đổi ý, thế là cất vào áo, khẽ nói: “Muội đừng để cho Tâm Mai biết là huynh. Chi Hoa, sau này huynh có thể gặp muội không?” Cốc Chi Hoa lắc đầu nhưng thấy Kim Thế Di đứng khựng lại thì bất giác lại gật đầu, lúc này bọn Phùng Anh đã tiến vào. Kim Thế Di phóng vọt người qua vách tường, tiện tay búng mấy hòn đá trở lại giải huyết đạo cho bọn Phùng Lâm.

Chỉ nghe Lý Tâm Mai kêu lên: “Ồ, lại là quái nhân này! Chuyện... chuyện gì thế này? Mẹ, mẹ ơi, mẹ làm sao thế?” bọn Phùng Lâm, Dục Trọng Mâu nằm sóng soài dưới đất, Lý Tâm Mai thấy thế thì cả kinh, Phùng Anh giật mình, bà ta vốn muốn đuổi theo quái nhân ấy nhưng thấy thế thì chỉ đành dừng lại. Phùng Lâm công lực thâm hậu hơn, vừa giải huyết đạo thì tỉnh ngay, bà ta mở mắt vội vàng hỏi ngay: “Mạnh lão tặc đâu?” Lý Tâm Mai nói: “Mạnh lão tặc đã bị dì đuổi đi. Mẹ, mẹ có sao không?” Phùng Lâm đỏ mặt, đáp ứng: “Không cần thận bị Mạnh lão tặc ám toán, may mà tử tử đến kịp lúc”. Bà ta tưởng rằng Phùng Anh đến kịp lúc nên mới đuổi Mạnh Thần Thông đi, đang định đáp tạ tử tử thì Phùng Anh cười nói: “Tâm Mai nói chẳng rõ ràng tí nào, công lao ấy chẳng phải của tử. Tử và Mạnh Thần Thông giao thủ với nhau cách đây mười dặm, kẻ khác đã giải huyết đạo cho muội”. Lúc này bọn Dục Trọng Mâu mới tỉnh táo trở lại, nghe thế thì hỏi: “Là ai thế?” Phùng Anh nói: “Là một quái nhân đeo mặt nạ da người. Khi tử và Mạnh Thần Thông gặp nhau, y đang bị Mạnh Thần Thông truy đuổi, không ngờ y đã trở về đây trước”. Dục Trọng Mâu kêu ôi chao một tiếng, vội vàng hỏi: “Quái nhân đâu?” Phùng Anh nói: “Y vừa thấy tôi và Tâm Mai vào thì đã bỏ chạy. Huynh có biết người ấy là ai không?” Phùng Lâm nghe tử tử nói thì biết ngay đó là Kim Thế Di, vội vàng ho một tiếng rồi bảo: “Người ấy đấy à? Y... y là đệ tử thứ ba của Kim Quang đại sư, tính tình cũng như muội, rất thích gây chuyện ồn ào, tử tử, tử cũng đã gặp qua y, song y đeo mặt nạ cho nên không nhận ra đấy thôi”. Kim Quang đại sư có ba đệ tử, đều là những người rất nghiêm nghị, Phùng Anh chứng hững nhưng bà ta hiểu em gái của mình, lập tức đoán ra chắc chắn có điều lạ, bà ta không muốn nói ra lai lịch của y trước mặt mọi người cho nên mới nói bừa một phen, bởi vậy Phùng Anh cũng chẳng hỏi nữa.

Lý Tâm Mai lại kêu lên: “Cốc tử tử, sao tử lại không vui? Không muốn gặp muội ư?” Phùng Lâm nhẹ kéo tay áo Cốc Chi Hoa, Cốc Chi Hoa mỉm cười: “Sao

tỷ lại không muốn gặp muội? Nhưng tỷ đang lo cho chưởng môn sư tỷ nên trong lòng hơi buồn”. Lý Tâm Mai vỗ lẽ ra, nàng gật gù nói: “Tào chưởng môn trước đây không tốt với tỷ, nhưng giờ đây đang thực sự nhớ tỷ, mỗi ngày đều hỏi tỷ có đến hay chưa, lát nữa trời sáng chúng ta sẽ lập tức đến chùa Thiếu Lâm”. Phùng Anh đi xem một vòng trong khách sạn, giải huyết đạo cho tất cả những người bị Mạnh Thần Thông điểm. Khi Mạnh Thần Thông điểm huyết những người này chỉ dùng thủ pháp nhẹ nhất, Phùng Anh lặng lẽ giải huyết cho họ, họ cũng chẳng biết gì, tựa như đang nằm mơ. Phùng Anh để lại một ít tiền phòng, đến khi trời vừa hửng sáng thì lập tức quay trở về chùa Thiếu Lâm.

Cuộc đại chiến sẽ diễn ra vào trưa ngày mai, lúc này chùa Thiếu Lâm đang khẩn trương, hầu hết cao thủ các phái đều đến. Vốn là sau khi Cốc Chi Hoa thăm bệnh thì sẽ trở về Mang Sơn, không ngờ Tào Cẩm Nhi bệnh rất nặng, lúc Cốc Chi Hoa đến thì bà ta đã có hiện tượng hồi quang phản chiếu, tinh thần phấn chấn, nói chuyện một hồi với Cốc Chi Hoa thì hôn mê bất tỉnh nhân sự, rơi vào trạng thái hấp hối. Vì thế Cốc Chi Hoa đương nhiên không thể bỏ đi, chỉ đành ngồi canh bên giường bệnh. May mà Tào Cẩm Nhi đã sắp xếp rất chu đáo, bà ta chỉ định khi mình lâm trọng bệnh thì Dục Trọng Mâu sẽ tạm thời làm chưởng môn, sau khi chết sẽ trao lại cho Cốc Chi Hoa, bởi vậy Cốc Chi Hoa không cần phải ra mặt đối đầu với cha mình.

Tuy như thế, Cốc Chi Hoa vẫn lo lắng không yên, bởi vì Mạnh Thần Thông đã bảo sẽ lên Thiếu Lâm tự tỉ thí với Đường Hiểu Lan, “nếu ông ta đến, mình có gặp không?” đối với Cốc Chi Hoa, đó là một chuyện rất khó khăn.

Sáng sớm hôm nay, chùa Thiếu Lâm tập hợp mọi người, ai nấy đều căng thẳng, đợi Mạnh Thần Thông đến. Đại Trí và Đại Bi thiền sư trong Thập bát La Hán đứng canh ở Ngoại tam đường, chợt nghe có tiếng ồn ào, Đại Bi thiền sư thất kinh, nói: “Chả lẽ Mạnh Thần Thông đến sớm như thế sao?” Đại Trí thiền sư đang định báo tin, chợt thấy có ba người lạ mặt xông vào Ngoại tam đường, đệ tử đứng canh ngoài cửa không cản nổi.

Đại Trí, Đại Bi nhận ra một người là Cơ Hiểu Phong, còn hai người kia là hai tăng nhân Tây Tạng mũi cao mắt sâu, Đại Trí, Đại Bi đồng thanh quát: “Ngừng bước!” Cơ Hiểu Phong cười hì hì lách người lướt qua hai vị thiền sư, Đại Trí và Đại Bi cả giận: “Chùa Thiếu Lâm há để người ngoài làm càn!” rồi hai người vỗ ra bốn chưởng, hai tăng nhân ấy hừ một tiếng rồi nói: “Sao lại có cái quy củ thói tha như thế!” rồi cả hai người hích vai, chỉ nghe bốp bốp hai tiếng, Đại Trí và Đại Bi chấn động đến nỗi bay bổng lên, may mà công lực của họ thâm hậu, khi đang ở trên

không trung thì lộn người hạ xuống đất. Hai người này có võ công cao nhất trong Thập bát La Hán, nếu là người khác thì đã ngã chống cẳng.

Đệ tử Thiếu Lâm và khách khứa đều chạy vào trong báo tin.

Ba người không đợi họ hợp vây đã xông tới góc sân thứ ba. Chợt nghe một tiếng ho, có hai nhà sư gầy gò bước ra, đó chính là hai vị trưởng lão trong Đạt Ma viện cùng vai vế với Thống Thiên thượng nhân, Duy Thức đại sư và Duy Chân đại sư.

Cơ Hiểu Phong vừa mới bước vào Đạt Ma viện thì Duy Thức và Duy Chân đã chấp tay nói: “Xin hỏi thí chủ đến đây có chuyện gì?” Cơ Hiểu Phong chỉ cảm thấy một luồng tiềm lực mạnh mẽ đẩy ra, nhất thời khí huyết nhộn nhạo, còn may y có thân pháp nhanh nhẹn, vừa cảm thấy không ổn đã lướt trở lại ba trượng mới thoát khỏi phạm vi trường lực của hai nhà sư già.

Hai phiên tăng nghênh ngang bước về phía trước, cung tay hỏi: “Trong hai vị ai là Thống Thiên thượng nhân?” khi đang nói thì nội lực đôi bên đã chạm nhau, tà tăng bào của hai nhà sư chùa Thiếu Lâm phồng lên, tựa như có gió thổi qua mặt hồ, còn thân trên của hai tăng nhân Tây Vực thì cũng hơi lắc lư.

Duy Chân đại sư nói: “Té ra ba vị đến tìm phương trượng của bốn tự, xin mời đợi một lát để chúng tôi sai đệ tử vào thông báo”. Cơ Hiểu Phong nói: “Làm phiên ông hãy mời Đường chuông môn của phái Thiên Sơn”. Y đã biết bản lĩnh của hai chuông lão, cho nên cũng không dám ngông nghênh nữa. Duy Thức đại sư đi trước dẫn đường, đưa khách vào Kết duyên tinh xá chờ đợi, đó là nơi tiếp khách của chùa Thiếu Lâm. Ngồi không lâu thì Thống Thiên thượng nhân và Đường Hiểu Lan đã tới.

Thống Thiên thượng nhân thấy các đệ tử Phật môn thì đọc Phật hiệu, chấp tay hỏi: “Đại đức quang lâm, xin thứ lỗi thất kính. Không biết ba vị có chuyện gì chỉ giáo?” Cơ Hiểu Phong cung kính thi lễ rồi nói: “Phụng lệnh gia sư, đến đây thăm hỏi phương trượng và Đường chuông môn”. Hai nhà sư Tây Vực lúc này đã thử nội lực của hai trưởng lão Duy Chân và Duy Thức, lúc này lại có ý thử Thống Thiên thượng nhân và Đường Hiểu Lan, hai người chấp tay vái ra ngoài rồi đồng thời nói: “Bọn tiểu tăng Trúc Pháp Lan, Trúc Pháp Hưu từ lâu đã ngưỡng mộ tiếng tăm của chùa Thiếu Lâm, lần này được Mạnh tiên sinh mời đến xem buổi thịnh hội”. Thống Thiên thượng nhân mỉm cười, nói: “Té ra là thế, thật không dám nhận hai chữ ngưỡng mộ”. Ông ta có Thần công hộ thể Kim cương bất hoại, người không nhúc nhích, tựa như chẳng hề hay biết.

Thống Thiên thượng nhân lấy từ bi làm đầu, lại là thân phận chủ nhân cho nên mới nương tay, tiếp ám kinh của họ mà chẳng hề phản chấn trở về; Đường Hiểu Lan thì không hề khách sáo, hộ thể thần công dùng đến năm phần lực phản chấn, chân lực nội gia của hai nhà sư Tây Vực đã phát ra, tựa như ném đá vào biển lớn chẳng hề có tăm hơi, vừa cảm thấy không ổn thì người chấn động tựa như bị sóng lớn đè xuống đầu, lập tức loạng choạng thối lui mấy bước, suýt nữa đã ngã xuống! Đường Hiểu Lan nói: “Hai vị cứ đứng vững, không cần khách sáo, xin mời ngồi”. Hai nhà sư kinh hãi, chẳng còn vẻ cuồng ngạo nữa, thế rồi mới thi lễ với Đường Hiểu Lan nói: “Từ lâu đã nghe võ công của Đường chưởng môn là đệ nhất ở miền trung thổ, quả nhiên danh bất hư truyền, xin được thứ lỗi”. Lần này thì thi lễ theo quy củ, Đường Hiểu Lan cũng trả lại một lễ chứ chẳng dùng thần công phản chấn.

Đường Hiểu Lan tuy chế phục được họ nhưng trong bụng cũng hơi lo, công lực của hai nhà sư Tây Vực này chỉ kém Thống Thiên thượng nhân, nhưng hơn một bậc so với chưởng môn của các phái, xem ra Mạnh Thần Thông lần này lại lôi kéo không ít người tài, bản thân Đường Hiểu Lan đương nhiên chẳng e sợ, nhưng lại có xảy ra hỗn chiến thì đệ tử các phái khó tránh tử thương. Cơ Hiểu Phong dâng thư lên, Thống Thiên thượng nhân xem qua một lượt, đưa cho Đường Hiểu Lan nói: “Mạnh tiên sinh không đến chùa Thiếu Lâm nữa, thời gian tỉ thí cũng không đổi, nhưng địa điểm thì dời đến bãi Thiên Tràng, Đường chưởng môn, ông thấy thế nào?” Đường Hiểu Lan nhận bức thư xem qua một lượt, đại ý nói rằng sợ tỉ võ trong chùa Thiếu Lâm, chẳng may làm hư hao tượng Phật chùa cổ thì lòng chẳng yên cho nên đổi sang bãi Thiên Tràng. Đường Hiểu Lan cũng có ý này, cho nên mới nói với Cơ Hiểu Phong: “Ý của lệnh sư rất hợp với ý ta. Người cứ về nói với tôn sư, Đường mỗ sẽ đến đúng lúc”. Hai nhà sư Tây Vực nói: “Từ lâu đã ngưỡng mộ quý tự là thánh đại Phật môn miền trung thổ, nay thấy chùa cổ trang nghiêm quả nhiên khí tượng bất phàm, hôm nay có duyên đến đây, rất muốn tham quan một phen, không biết phương trượng có chấp nhận hay không?” Thống Thiên thượng nhân đọc một tiếng Phật hiệu rồi nói: “Cùng là đệ tử của Phật, hai vị từ xa đến đây, tiểu tự theo lý phải tiếp đãi. Duy Thức, Duy Chân, hai đệ hãy cùng Bản Không sư đệ đưa họ đi xem”. Bản Không là giám tự của chùa Thiếu Lâm, võ công chỉ kém Thống Thiên thượng nhân, Thống Thiên thượng nhân biết Cơ Hiểu Phong là Diệu thủ thần châu, bảo Bản Không theo họ là để âm thầm giám sát. Sau khi khách rời khỏi Kết duyên tinh xá, Thống Thiên thượng nhân nhíu mày, nói: “Đường đại hiệp, ông thấy Mạnh Thần Thông thật sự có lòng tốt như thế không? Có phải thật sự vì mến tiếc chùa Thiếu Lâm nên mới đổi đại

điểm khác?” Đường Hiểu Lan nói: “Có lẽ y sợ chúng ta chiếm địa lợi cho nên mới không chịu đến chùa Thiếu Lâm. Bãi Thiên Tràng là nơi nào?” Thống Thiên thượng nhân nói: “Nơi ấy nằm ở phía bắc Tung Sơn, cách bốn tực chỉ có mấy dặm”. Đường Hiểu Lan nói: “Vậy cũng rất tiện lợi”. Thống Thiên thượng nhân nói: “Nhưng bãi Thiên Tràng là một nơi tuyệt địa”. Đường Hiểu Lan hỏi: “Sao?” Thống Thiên thượng nhân nói: “Bãi Thiên Tràng nằm ở dưới đáy cốc, xung quanh có núi bao bọc cho nên gọi là bãi Thiên Tràng. Nơi ấy rất rộng rãi”. Đường Hiểu Lan nói: “Nếu y có mai phục dưới cốc, chúng ta cũng không cần sợ! Theo tôi thấy, Mạnh Thần Thông tuy chẳng chuyện ác gì không làm, nhưng xưa nay tự phụ, chắc là không đối phó với chúng ta bằng thủ đoạn bỉ ổi như thế!” Thống Thiên thượng nhân nói: “Ông nói rất đúng, dù y có mai phục gì trong cốc cũng còn tốt hơn động võ trong chùa Thiếu Lâm”. Lúc này chùa Thiếu Lâm đang có nhiều cao thủ, từ sau khi biết Mạnh Thần Thông sắp đến khiêu chiến thì ngày đêm đều có người tuần tra xung quanh, người phụ trách công việc tuần tra là Đại Hùng thiền sư, kẻ đứng đầu Thập bát La Hán. Thống Thiên thượng nhân gọi Đại Hùng vào hỏi, Đại Hùng thiền sư nói ở bãi Thiên Tràng chẳng có ai đáng ngại, Thống Thiên thượng nhân mới bớt lo.

Một hồi sau Bản Không đại sư vào bẩm báo đã tiễn khách đi. Đường Hiểu Lan cười nói: “Có mất thứ gì?” Bản Không đại sư nói: “Tôi cũng biết đó là Diệu thủ thần châu cho nên phòng bị trước. Tôi chỉ dắt họ đi tham quan vài tòa đại điện và những nơi không quan trọng, còn tàng kinh các thì không cho vào. Đôi mắt láo liên của Cơ Hiểu Phong thật lợi hại, tựa như rất để ý, ôi chao...” Thống Thiên thượng nhân nói: “Sao thế?” Bản Không đại sư thở dài: “Không ngờ tôi cẩn thận phòng bị mà vẫn bị mắc lõm!” Thống Thiên thượng nhân nói: “Mất tứ gì, có quan trọng không?” Bản Không đại sư nói: “Là một chiếc nhẫn ngọc cổ, tuy không quan trọng nhưng là vật tôi rất quý, tôi đeo trên ngón giữa của tay phải, trước khi rời khỏi đây y còn cúi gập người vái tôi, tôi trả lễ cho nên đỡ y dậy, không ngờ đã bị y đánh cắp, đến giờ mới phát giác”. Lời lẽ rất rầu rĩ. Số là Bản Không đại sư sau khi mất vợ mới xuất gia, chiếc nhẫn ngọc cổ này là di vật của vợ ông ta.

Duy Thức thiền sư nói: “Người xuất gia tứ đại giai không, vật ngoài thân có mất đi cũng chẳng sao. Nhưng hôm nay Mạnh Thần Thông đột nhiên đổi ý, phải nhờ hai vị sư huynh hao tâm tổn sức sắp xếp trở lại”. Bởi vì lần này Mạnh Thần Thông tuy khiêu chiến với Đường Hiểu Lan nhưng lại liên quan đến người của hai bên và cao thủ các phái chính tà, đến lúc đó khó tránh xảy ra chuyện bất ngờ, cho nên phải sắp xếp kỹ càng trước.

Thống Thiên thượng nhân trầm ngâm một lúc rồi mới nói: “Bản Không sư đệ, đệ và tứ đại trưởng lão của Đạt Ma viện và các đệ tử Đại Hùng, Đại Trí, Đại Thông ở lại giữ chùa. Tăng chúng trong nội tam đường cũng sẽ ở lại một nửa để phòng, số còn lại theo ta đến bãi Thiên Tràng. Còn đệ tử các phái thì cứ để cho chưởng môn của họ cách đặt”. Thế là kế hoạch đã định, nửa canh giờ sau mọi việc đã sắp xếp ổn thỏa, đệ tử chùa Thiếu Lâm đến gần ngàn người, tuy một nửa đã đến bãi Thiên Tràng nhưng số còn lại vẫn đủ giữ chùa. Còn đệ tử các phái đều muốn xem cuộc tỉ võ trăm năm hiếm gặp này, chỉ có vài nữ hiệp của phái Thanh Thành, bốn đại đệ tử Trình, Lâm, Lộ, Bạch của phái Mang Sơn và Lý Tâm Mai của phái Thiên Sơn chấp nhận ở lại cùng Tào Cẩm Nhi và Cốc Chi Hoa. Phùng Lâm vốn muốn ở lại cùng con gái nhưng không muốn bỏ qua sự kiện hiếm có này cho nên cuối cùng vẫn đi. Chung Triển là đệ tử của Đường Hiểu Lan, không thể không đi cho nên chỉ đành tạm thời chia tay Lý Tâm Mai. Tào Cẩm Nhi đang trong trạng thái hấp hối, lúc nào cũng có thể tắt thở, các đệ tử phái Mang Sơn vốn không nỡ rời bà ta, nhưng Mạnh Thần Thông là kẻ địch của phái Mang Sơn, bởi vậy sau khi bàn bạc, cuối cùng quyết định chỉ để lại Cốc Chi Hoa và bốn đại đệ tử, những người khác thì cùng Dục Trọng Mâu đến bãi Thiên Tràng.

Một đoàn người rầm rộ kéo đến bãi Thiên Tràng. Lúc ấy trời vừa đúng Ngọ. Bọn người Mạnh Thần Thông đã đợi ở đó, xung quanh y ngoại trừ bọn Dương Xích Phù, Cơ Hiểu Phong, Phù Li Tiệm, Lăng Tiêu Tử và hai phiên tăng vừa mới đến chùa Thiếu Lâm, còn có vài người lạ. Thống Thiên thượng nhân lại hỏi đệ tử Thiếu Lâm, biết bọn người Mạnh Thần Thông cũng vừa mới tới được một lúc, cũng chẳng có sắp xếp gì đặc biệt. Thế rồi mỗi phe chiếm một bên, Mạnh Thần Thông và Đường Hiểu Lan, Thống Thiên thượng nhân chậm rãi bước ra giữa sân.

Thống Thiên thượng nhân chào Mạnh Thần Thông trước rồi nói: “Hai vị đều là bậc đại sư võ học đương thế, hôm nay giá lâm Tung Sơn, bản tự được tiếp đãi cảm thấy rất vinh dự. Nhưng lão nạp cũng có điều lo nên muốn nói vài câu”. Mạnh Thần Thông nói: “Xin mời nói”. Thống Thiên thượng nhân nói: “Với công lực của hai vị, hôm nay đủ khiến cho mọi người mở rộng tầm mắt. Nhưng hai vị chỉ ngừng ở chỗ lấy võ kết bạn, đừng làm cho máu đổ ở danh sơn, đồng đạo gặp tai ương”. Ý của Thống Thiên thượng nhân rất rõ ràng, chỉ là hy vọng cuộc tỉ võ này chỉ là chuyện cá nhân hai người, tốt nhất đừng xảy ra chuyện hỗn chiến; đồng thời cũng hy vọng họ quyết thư hùng về mặt võ học, không nên làm chuyện tổn thương đến tính mạng.

Đường Hiểu Lan nói: “Mạnh tiên sinh là khách, tôi mong được nghe ý kiến của tiên sinh”. Mạnh Thần Thông nói: “Phượng trượng lấy từ bi làm đầu, Mạnh mỗ rất khâm phục. Nhưng chỉ e không thể được như phượng trượng mong muốn. Thứ nhất hôm nay bằng hữu có mặt rất đông, những người này chẳng phải là thuộc hạ của tôi, tôi chẳng thể nào kìm chế được họ. Thứ hai, hôm nay tôi thỉnh giáo Đường chưởng môn là hy vọng ông ta không giấu nghề, cho tôi thấy tuyệt kỹ phái Thiên Sơn để được mở rộng tầm mắt. Tôi đương nhiên cũng không giấu nghề, dù hơn kém rất xa cũng phải dốc hết sức mình ra, như thế thì làm sao dừng lại đúng lúc. Nay chỉ đành nghe theo mệnh trời, nếu tôi được chết dưới kiếm của Đường chưởng môn cũng chẳng tiếc, chẳng may tôi thắng được một chiêu nửa chiêu lỡ tay đả thương Đường chưởng môn cũng mong thiền sư thứ lỗi. Nhưng ý của tôi lại cũng giống như ý của thiền sư, hôm nay chỉ muốn thỉnh giáo Đường chưởng môn, chẳng liên quan gì đến người khác. Nếu tôi thua cuộc mà không mất mạng, nhất định sẽ mãi mãi rời khỏi võ lâm, sau này quyết không trả thù, dù có người khác tìm tôi trả thù, tôi cũng chỉ tỉ thí với những kẻ thù mà thôi, quyết không làm lớn chuyện”. Mạnh Thần Thông tuy không nghe theo ý của Thống Thiền thượng nhân nhưng cũng đã thể đây chỉ là việc riêng giữa y với Đường Hiểu Lan, dù cho nửa chừng trở thành cục diện hỗn chiến y cũng đối phó với một mình Đường Hiểu Lan chứ không đánh bừa, đả thương đến người khác. Thống Thiền thượng nhân đoán Đường Hiểu Lan nắm một nửa phần thắng, chỉ cần Mạnh Thần Thông không đánh bừa thì coi như đã yên tâm, thế rồi mới bảo: “Nếu tôn ý đã như thế, lão nạp cũng không nhiều lời nữa. Còn tỉ võ như thế nào xin mời hai vị tự định đoạt với nhau”.

Đường Hiểu Lan nói: “Mạnh tiên sinh, ông là khách, mời ông ra đề, tôi sẽ chịu theo”. Mạnh Thần Thông sớm đã có mưu đồ nhưng giả vờ suy nghĩ một hồi sau đó nói: “Tôi nghĩ đạo võ học rất tinh thâm ảo diệu, liên quan rất rộng, không chỉ giới hạn ở 'võ học', với tu vi của hai người chúng ta, làm sao có thể vừa bước ra đã giở quyền động cước, múa đao lộng kiếm, bắt chước bọn măng phu?” Đường Hiểu Lan nói: “Mạnh tiên sinh nói phải, vậy ý của ông là tỉ thí bằng văn chương?” trong lòng cảm thấy ngạc nhiên, Mạnh Thần Thông lúc này đã bảo muốn quyết sống chết với ông ta, tùy theo số trời, sao trong chốc lát lại đổi giọng như thế?

Mạnh Thần Thông tiếp tục nói: “Không phải là tỉ thí bằng văn chương, cũng chẳng phải tỉ thí bằng võ học, hôm nay hiếm có được cơ hội tốt, chúng ta phải dốc hết bình sinh ra tỉ thí một phen, xem thử ai giỏi ai dở!” Đường Hiểu Lan nói: “Đạo võ học rộng như biển lớn, mệnh mông vô bờ bến, nếu tỉ thí toàn diện thì

không biết tỉ thí như thế nào, mong Mạnh tiên sinh chỉ rõ!” Mạnh Thần Thông nói: “Đạo võ học tuy bao la rộng lớn nhưng theo ngu kiến của tôi, không ngoài ba phương diện, thứ nhất là kiến thức về mặt võ học, thứ hai là dũng khí và đảm lược của người học võ, thứ ba là tài nghệ của bản thân. Tôi muốn ra ba đề mục cho ba phương diện này, không biết Đường chưởng môn có chấp nhận không?” Đường Hiểu Lan trầm nhủ: “Kiến thức và tài nghệ của bản thân quan trọng như nhau, y nói điều đó không sai. Nhưng đối với dũng khí và đảm lược y lại nói không rõ ràng, cảnh giới cao nhất của võ học không phải là cái dũng của bọn thất phu, cũng không phải là đảm lược chẳng sợ chết, mà chính là chính khí hào nhiên. Nhưng Mạnh Thần Thông đâu cần phải nói điều này”. Song Đường Hiểu Lan tuy không đồng ý hết với kiến giải của Mạnh Thần Thông nhưng đã nói trước, vả lại phần lớn những lời của y cũng hợp lý, thế rồi chỉ đành gật đầu đáp: “Vây xin mời Mạnh tiên sinh ra đề”. Mạnh Thần Thông nói: “Đường chưởng môn là thiên tài nghiên cứu võ học, lẽ ra Mạnh mỗi không xứng ra đề, nhưng đã được nhường cho nên cung kính chi bằng tuân mệnh, tôi chỉ đành làm trò cười mà thôi”. Y ngập ngừng rồi lại nói tiếp: “Ba lần tỉ thí, ai thắng được hai thì coi như toàn thắng. Tôi biết Đường chưởng môn là người rộng lượng, chẳng để tâm đến chuyện thắng thua nhưng cũng phải nói trước, để người khác khỏi nghị luận”. Đường Hiểu Lan vuốt râu cười nói: “Mạnh tiên sinh nói rất phải, ai thắng ai thua cũng đừng nên để trong lòng, nếu tôi thua trước hai trận, trận thứ ba cũng không cần tỉ thí nữa”. Đường Hiểu Lan đồng ý y tỉ thí ba trận, chưởng môn của các chính phái đều chấn động, trong lòng thầm lo, nếu tỉ thí bản lĩnh võ công, ai cũng cho rằng phần thắng nghiêng về Đường Hiểu Lan, nhưng nếu tỉ thí kiến thức và đảm lược, vả lại cũng không biết Mạnh Thần Thông giỏi trò gì, bởi vậy cũng khó đoán được ai thắng ai thua. Mạnh Thần Thông nói: “Được, tôi sẽ đưa ra đề mục đầu tiên, mời Đường chưởng môn chọn một đệ tử đặc ý nhất ra tỉ thí võ công với tiểu đồ!” Đường Hiểu Lan ngạc nhiên nói: “Chẳng phải đã nói đề mục thứ nhất là xem kiến thức võ học của ai hơn hay sao?” Mạnh Thần Thông nói: “Đúng thế, nhưng cũng chính như Đường chưởng môn đã nói, đạo võ học không bờ bến, nếu cả hai người chúng ta lấy tinh nghĩa võ học ra mà làm khó nhau, cả ba ngày ba đêm cũng chưa chắc nói hết, mọi người cũng chưa chắc thích những lời đàm luận của chúng ta. Chi bằng cứ để cho bọn đệ tử tỉ thí bằng võ công bốn môn, sau đó chúng ta sẽ chỉ ra chỗ ưu kém trong võ công của chúng, ông nói một điều, tôi sẽ nói theo một điều, như thế cũng có nghĩa chúng ta bình luận võ công của nhau. Xem ra ai chỉ ra ưu điểm và khuyết điểm nhiều hơn thì người đó thắng, như thế chẳng phải sẽ có căn cứ thực tế hơn là nói suông sao?” Đường Hiểu Lan gật đầu:

“Biện pháp này cũng giống với các người xưa luận kiếm nhưng không hoàn toàn giống nhau mà cũng có mặt mới mẻ”. Mạnh Thần Thông nói: “Nếu Đường chưởng môn đã đồng ý, vậy xin phái một cao đồ ra đây. Đây là tiểu đồ Cơ Hiểu Phong, Đường chưởng môn và Thống Thiển thượng nhân đều đã gặp”. Đường Hiểu Lan thấy Mạnh Thần Thông phái ra Cơ Hiểu Phong thì nhú mày, thầm nhủ: “Gã này khinh công siêu phàm, chỉ e Chung Triển chẳng đối phó nổi”. Bởi vì trận này thực tế là một cuộc tỉ võ hai lần, tuy việc thắng thua được quyết định bởi hiểu biết của Đường Hiểu Lan và Mạnh Thần Thông về võ học của đối phó nhưng nếu đệ tử đại diện cho bốn môn thua thì rốt cuộc cũng chẳng vinh quang gì.

Đại đệ tử của Đường Hiểu Lan là Chung Triển, tuy bảo kiếm pháp đã được chân truyền, nhưng hỏa hầu vẫn còn thiếu, Đường Hiểu Lan đang đắn đo thì Đường Kinh Thiên bước ra nói: “Cha, cha cho phép con lãnh giáo cao đồ của Mạnh tiên sinh”. Mạnh Thần Thông cười ha hả: “Thiếu chưởng môn đích thân ra tay đúng là đã coi trọng tiểu đồ. Người hãy cẩn thận lãnh giáo thiếu chưởng môn!” Đường Kinh Thiên mang thân phận thiếu chưởng môn của phái Thiên Sơn, lại thành danh đã lâu, uy vọng còn cao hơn rất nhiều chưởng môn của các phái khác, tỉ thí với Cơ Hiểu Phong thật sự là thắng cũng chẳng hay ho gì, không thắng thì sẽ bị chê cười. Lúc này Đường Hiểu Lan không muốn bảo chàng bước ra chính là vì thế, nhưng giờ đây việc đã rồi, chỉ đành chấp nhận. Cơ Hiểu Phong cười hi hi: “Xin mời Đường thiếu chưởng môn rút kiếm! Đường Kinh Thiên sầm mặt, nói: “Người dùng chưởng thì ta cũng dùng chưởng!” Mạnh Thần Thông cười nói: “Đường thiếu chưởng môn đã hiểu nhầm, trận này tôi và lệnh tôn tỉ thí hiểu biết đối với võ học, dùng biện pháp này để tỉ thí chính là muốn thấy tinh hoa võ học của đối phương, sau đó có thể căn cứ vào mà bình luận. Quý phái lòng lấy võ lâm nhờ quý phái, nếu Đường thiếu chưởng môn không dùng kiếm, thì lát nữa tôi biết nói từ đâu?” Đường Hiểu Lan nói: “Thiên nhi, con cứ dùng kiếm đi!” Đường Kinh Thiên cũng đành chịu, rút cây Du long kiếm ra, Cơ Hiểu Phong cười một tiếng nói: “Thanh kiếm này ánh sáng lấp lánh, trông rất thú vị!” rồi đưa ra toan chụp vào cổ tay của Đường Kinh Thiên.

Đường Kinh Thiên cả giận, đâm ngược lại một chiêu Hoàn vân đoạn phong, kiếm pháp của chàng đã đến mức tùy tâm sở dục, đột nhiên đâm ra một kiếm nhanh như điện chớp, Cơ Hiểu Phong kêu lên: “Ồi chao, không xong!” rồi y lướt người né tránh, quay đầu lại cười: “Còn may không trúng!” sau đó sử dụng Thiên la bộ pháp phối hợp với khinh công tuyệt đỉnh, lời chưa dứt thì đã vòng ra sau lưng của Đường Kinh Thiên, vươn tay chụp lấy bảo kiếm của chàng.

Cơ Hiểu Phong biết bản lĩnh thực của mình chẳng bằng Đường Kinh Thiên cho nên cố ý chọc giận để thừa cơ ra tay, Đường Kinh Thiên quả nhiên trúng kế, những chiêu đầu vì tâm phù khí loạn cho nên có một lần đã bị Cơ Hiểu Phong chạm trúng vào chui kiếm, may mà căn cơ của Đường Kinh Thiên rất vững chắc, vừa cảm thấy không ổn thì chân lực nội gia lập tức phát ra, ngón tay của Cơ Hiểu Phong như chạm vào điện, chấn động đến nỗi thối lùi ba bước.

Đường Kinh Thiên thâu nhíp tinh thần, hú dài một tiếng triển khai Truy phong thập bát thức trong Thiên Sơn kiếm pháp, từng chiêu đánh gấp ra, chỉ trong chớp mắt thì tựa như sóng biển vỗ vào bờ, hết đợt này đến đợt khác! Thân pháp của Cơ Hiểu Phong cũng nhanh đến cực điểm, y dùng Thiên la bộ pháp phối hợp với khinh công tuyệt đỉnh, luồn qua lách lại trong màn kiếm quang của Đường Kinh Thiên. Chỉ thấy ánh kiếm bóng người trùng trùng điệp điệp, tất cả những người đứng xem đều hoa cả mắt, tựa như xoay người theo Cơ Hiểu Phong.

Đường Kinh Thiên thét một tiếng, kiếm chiêu càng lúc càng nhanh hơn, vòng kiếm quang càng lúc càng mở rộng như kết thành một màn ánh sáng bọc Cơ Hiểu Phong vào ở giữa, Cơ Hiểu Phong tuy vẫn có thể gắng gượng chống trả nhưng Truy phong thập bát thức, nếu chỉ hơi sơ suất thì sẽ máu rơi tại chỗ, vả lại nội lực của y cũng không thể cầm cự được lâu như Đường Kinh Thiên, Cơ Hiểu Phong rất lạnh lẽ, vừa thấy không ổn thì lập tức mạo hiểm ra chiêu áp sát tới trước người Đường Kinh Thiên, hai tay búng ra, một luồng hàn phong tựa như một mũi tên vô hình bắn thẳng vào hai mắt của chàng.

Đó chính là công phu Huyền âm chỉ. Môn công phu này được Kiều Bắc Minh cải biến từ Tu la âm sát công, song Tu la âm sát công thì dùng chưởng lực, uy lực đương nhiên mạnh hơn dùng chỉ, nhưng Tu la âm sát công khó luyện còn Huyền âm chỉ thì dễ, Mạnh Thần Thông vì muốn cho y có thành tựu, cho nên sau khi lấy bí kíp về trung thổ thì lập tức dạy cho Cơ Hiểu Phong luyện môn công phu này.

Huyền âm chỉ lực của Cơ Hiểu Phong lúc này tương đương với công lực tầng thứ ba của Tu la âm sát công, vốn là chẳng thể làm gì được Đường Kinh Thiên nhưng y dựa vào thân pháp lạnh lẽ, dùng đòn hiểm hóc đột kích đôi mắt của Đường Kinh Thiên, Đường Kinh Thiên tuy có nội công thâm hậu nhưng đôi mắt là nơi nội công không thể luyện đến, may mà chàng cũng lạnh lẽ, vừa cảm thấy không ổn thì nhắm hai mắt, bước xoay người qua, dù như thế nhưng trán cũng bị Cơ Hiểu Phong búng trúng một cái, khi mở mắt ra thì hai mắt vừa sưng vừa đỏ, nước mắt chảy ròng ròng.

Cơ Hiểu Phong cười nói: “Thiếu chủ ông môn, ta chỉ đánh nhẹ người một cái mà không ngờ lại đau đến thế, đừng khóc nữa!” Đường Kinh Thiên cả giận, thi triển sát chiêu, một chiêu Đại mạc cô yên cuộn thẳng ra, một thanh kiếm tựa như biến thành hàng trăm thanh kiếm từ bốn phương tám hướng đánh về phía Cơ Hiểu Phong, chỉ nghe một tràng tiếng loạt soạt vang lên, áo trên người Cơ Hiểu Phong đã bị kiếm đâm rách năm sáu chỗ nhưng cũng chạm được vào người y.

Cơ Hiểu Phong cũng thật lớn gan, dưới màn kiếm ảnh mịt mờ mà vẫn áp sát tới người Đường Kinh Thiên, lại giở trò cũ phát ra Huyền âm chỉ, lần này Đường Kinh Thiên đã phòng bị, chàng thổi ra một luồng chân khí nội gia, tựa như gió xuân giải đông hóa giải Huyền âm chỉ của y.

Nhưng cũng chính vì Đường Kinh Thiên dùng chân khí nội gia chế ngự Huyền âm chỉ lực cho nên không khỏi ảnh hưởng đến tốc độ kiếm chiêu, Cơ Hiểu Phong dần dần có thể lấy lại ưu thế. Lúc này hai bên đều kinh hoàng, một bên sưng mắt, một bên áo quần rách rưới tính ra cũng đồng đều nhau, nhưng với thân phận của Đường Kinh Thiên thì càng cảm thấy hổ thẹn, thầm nhủ: “Nếu mình để y thoát nổi một trăm chiêu thì làm sao ăn nói với các bậc tiền bối?” bản lĩnh của chàng vốn cao hơn Cơ Hiểu Phong nhiều, nghĩ đến đây thì lập tức nảy ra một ý.

Đường Kinh Thiên biết muốn thắng được kẻ địch thì phải lấy sở trường của mình để đánh sở đoản của kẻ địch, thế là thay đổi kiếm pháp, từ cực nhanh trở thành cực chậm, mỗi kiếm như treo một vật nặng ngàn cân, chàng chậm rãi đâm đông một kiếm, tây một kiếm. Cơ Hiểu Phong giật mình, chỉ cảm thấy áp lực trùng trùng từ bốn phương tám hướng dồn tới, dù bộ pháp của y nhẹ nhàng, tay chân lanh lẹ cũng không thể tiến sát tới gần Đường Kinh Thiên.

Trong vòng tám thước xung quanh Đường Kinh Thiên tựa như có một bức tường sắt dựng lên, mà bức tường sắt ấy không ngừng mở rộng ra ngoài, bao vây cả Cơ Hiểu Phong. Té ra Đường Kinh Thiên đã sử dụng Đại tu di kiếm thức, nội lực của toàn thân dồn ra mũi kiếm, bề ngoài tựa như chẳng lợi hại bằng Truy phong kiếm thức nhưng kinh lực ẩn chứa sâu xa, dồn ra tựa như dòng sông ngầm. Kinh công của Cơ Hiểu Phong cao minh hơn Đường Kinh Thiên, nội công thì lại kém rất xa, lần này bị Đại tu di kiếm thức vây khốn, phải vùng vẫy như trong dòng nước siết, dù có bơi giỏi cũng khó thoát thân, chỉ hơi sơ xảy thì họa giáng xuống đầu! Cơ Hiểu Phong thấy không xong, thầm nhủ: “Mình thua cũng không sao, nhưng nếu bó tay chịu trói thì sư phụ cũng mất mặt, mình thua cũng phải thua cho vinh quang một chút”. Đường Kinh Thiên từng bước ép tới, Cơ Hiểu Phong đột nhiên xông về phía kiếm của chàng tựa như liều mạng. Đường Kinh Thiên chững

hững, bởi vì hai bên đã nói trước, trận tỉ thí này mỗi bên đại diện cho bốn môn ẩn chứng võ công của đối phương, tuy nói binh đao vô tình, sống chết do trời nhưng Cơ Hiểu Phong tội không đáng chết, nếu giết y thì cũng hơi áy náy.

Kiểm thuật của Đường Kinh Thiên đã đến mức thu phát tự nhiên, ý niệm vừa động thì mũi kiếm lập tức trượt sang một bên, nào ngờ Cơ Hiểu Phong chính là muốn chàng như thế, nhân thời cơ ấy, áp lực giảm xuống thì lập tức thi triển kinh công tuyệt đỉnh Nhất hạc xung thiên phóng vọt người lên, đồng thời thi triển công phu Âm dương trảo.

Loại công phu Âm dương trảo này, chân lực của hai chưởng là một nhu một cương, hai luồng lực đạo dẫn dắt lẫn nhau, tạo thành một vòng xoáy, đủ để chế ngự tiềm lực của Đại tu di kiếm thức phát ra, nếu công lực của Cơ Hiểu Phong bằng năm thành của Mạnh Thần Thông, không những có thể hóa giải áp lực mà còn mượn lực đạo của Đường Kinh Thiên rồi dồn chàng vào chỗ chết. Đường Kinh Thiên liếc mắt lừa, tay trái đè dẫn xuống, xử ra năm phần chân lực, hay cho Cơ Hiểu Phong, y vừa phóng vọt người lên thì đồng thời cũng trong khoảnh khắc ấy đã tấn công Đường Kinh Thiên ba chiêu, ba chiêu này đều là võ công tà phái trong bí kíp của Kiều Bắc Minh, một là Âm dương trảo, hai là Tồi tâm chưởng, ba là Huyền âm chỉ, Đường Kinh Thiên dùng bảo kiếm hộ thân, công lực của bản thân lại hơn y, không đến nỗi bị ám toán nhưng cũng hơi núng thế, trong chớp mắt đã để Cơ Hiểu Phong thoát đi.

Cơ Hiểu Phong đang hú hồn, định quay đầu lại trêu mấy câu, nào ngờ chưa đứng vững thì đột nhiên có một luồng ám kình xé gió bay tới, Cơ Hiểu Phong xoay người trên không trung, dù y né tránh nhanh lẹ cũng trúng một cây Thiên Sơn thần mãng của Đường Kinh Thiên, lập tức rơi xuống đất.

Chính là:

Chẳng phải trừ ma đã không sát thủ, vinh nhục sư môn chuyện chẳng đùa.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

- o O o -